

Số: 30/KH-MGKĐI

Quận Lê Chân, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
Năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 2635/SGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hải Phòng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 259/KH- PGDDĐT-MN ngày 05 tháng 9 năm 2024 và Kế hoạch số 2767 ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Lê Chân thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025

Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ, trường Mẫu giáo Kim Đồng I xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 277/KH-BCĐ ngày 04/12/2020; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025.

2. Củng cố, phát triển trường, lớp. Tiếp tục tham mưu xây dựng, sửa chữa và bổ sung cơ sở vật chất phù hợp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế

3. Tham mưu cơ chế chính sách thu hút giáo viên mầm non. Tập trung giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường về đạo đức, kỷ cương, trình độ, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục mầm non và đáp ứng các nhiệm vụ.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

5. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo động lực cho đội ngũ tích cực đổi mới, sáng tạo. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, thực hiện hiệu quả quản lý và thực hiện hồ sơ điện tử. Tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

7. Tiếp tục triển khai ứng dụng STEAM trong GDMN; Tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm 2 giai đoạn 2021-2025” tiếp tục lồng ghép thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Tổ chức cho trẻ làm quen Tiếng Anh và hoạt động bổ trợ; tăng cường các điều kiện thực hiện phát triển Chương trình GDMN.

8. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục. Tiếp tục thực hiện đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện của trẻ em những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018- 2025.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025

Thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 Thực hiện nghiêm túc Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 theo Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố.

- Ngày Tựu trường: Bắt đầu từ ngày 29/8/2024.
- Tổ chức ngày hội đến trường của bé: Ngày 05/9/2024.
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025 (18 tuần thực học).
- Học kỳ II: Từ ngày 18/01/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (17 tuần thực học).
- Thời điểm kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2025.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác quản lý nhà nước về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học kịp thời.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.
- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; thực hiện tốt quy chế dân chủ, ba công khai trong quản lý

- Kịp thời nắm bắt thông tin, tình huống và xử lý trong thực hiện nhiệm vụ
- Tổ chức ký cam kết không gây phiền hà sách nhiễu trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Cam kết GVNV không thu trái quy định, cam kết đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ, cam kết thực hiện an toàn giao thông, chấp hành luật giao thông.
- Thực hiện chuyển đổi số trong GDMN, đẩy mạnh công tác truyền thông về nhà trường trên các trang thông tin; thu hút các nguồn lực phát triển nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Hội đồng nhân dân, UBND thành phố, Sở GD&ĐT về phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Thực hiện Nghị quyết 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025;

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của tập thể BGH nhà trường, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm đối với các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục, phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tích cực tham mưu cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, tư vấn hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ; Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn và chính sách hỗ trợ cho các cơ sở MNNCL.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng

cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ. Nắm bắt các thông tin, tình huống và xử lý kịp thời, đảm bảo quá trình quản lý đạt hiệu quả.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của ban giám hiệu, tổ chuyên môn đối với các lớp, các bộ phận nhà trường theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, cho giáo viên mầm non; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện kỷ cương công vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên, giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tăng cường tự rèn luyện bồi dưỡng học hỏi của nhà giáo về chuẩn mực đạo đức, nghiệp vụ chuyên môn, ý thức, trách nhiệm, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

3.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% lớp học đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích.
- Ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường;

Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 45/2021/TT- 4 BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, UBND quận, Phòng GD&ĐT về công tác an toàn. CBGVNV chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nếu để xảy ra bạo hành và mất an toàn, gây tai nạn thương tích cho trẻ.

- Rà soát các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy. Phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tập huấn cho đội ngũ ứng phó các tình huống khi xảy ra cháy nổ. Có biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy khi sử dụng thiết bị điện; có lối thoát nạn, khi có tình huống cháy nổ. Các hạng mục công trình trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ thực hiện theo đúng các văn bản quy định.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý. Duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba; thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Không thực hiện cung cấp xuất ăn sẵn cho trẻ trong trường mầm non.

- Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký người đưa đón trẻ; việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình hình trạng sức khỏe của trẻ khi đón trả trẻ. Cung cấp số điện thoại để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo hành trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị; sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

3.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về vệ sinh An toàn thực phẩm.
- Chế độ ăn đúng theo quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.
- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phấn đấu giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.
- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: Đạt 90% trở lên đối với trẻ 5 tuổi, 88% đối với trẻ 4 tuổi và 85% trở lên đối với trẻ 3 tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

- Hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đủ tính pháp lý; quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú;
- Triển khai nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” đối với những đơn vị có đủ điều kiện. Huy động phụ huynh nâng cao chất lượng bữa ăn học đường cho trẻ.
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng

chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho trẻ tại cơ sở giáo dục theo đúng quy định.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ.

3.3. Chất lượng giáo dục trẻ, thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày; thực hiện đánh giá trẻ theo quy định đảm bảo chính xác, khách quan.

- Nhân rộng theo lộ trình mô hình áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến tại các lớp ; mô hình “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- Trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; phấn đấu tăng số lượng trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong nhà trường

b. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN.

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV. Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hàng ngày.

- Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

+ Giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

+ Giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường; hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; các cơ sở GDMN thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tổ chức Chuyên đề “Bé yêu môi trường xanh” tại khối 5 tuổi

- Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”. Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”; tiếp tục gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề. - Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”.

- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1. Chú trọng tuyên truyền, phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan. Kiểm tra, rà soát công tác phối hợp giữa các Trung tâm dạy Tiếng Anh

với nhà trường. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm. Tổ chức và đảm bảo chất lượng hoạt động hỗ trợ.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hoà nhập; Rà soát việc thực hiện chính sách với trẻ khuyết tật học hoà nhập đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng nhà trường hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, các chuyên đề. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành phù hợp, mang lại hiệu quả trong công tác bồi dưỡng giáo viên

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp. Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tỷ lệ trẻ huy động đến trường: 80% trẻ mầm non; 100% trẻ 5 tuổi; 98,5% trẻ mẫu giáo.

- 100% phòng học kiên cố, không còn phòng học xuống cấp. Tích cực tham mưu cải tạo, sửa chữa phòng học xuống cấp, sơn sửa dãy phòng học 3 tầng, cải tạo khu vực vui chơi ngoài trời, bổ sung trang thiết bị tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 100% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% lớp và phòng làm việc kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- Thực hiện theo yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục. Tự đánh giá và từng bước cải tiến theo yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục

b. Giải pháp thực hiện

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trên địa bàn, phấn đấu tuyển sinh đạt chỉ tiêu Quận giao, xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp với quy mô, năng lực, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

8. Tiếp tục thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN. Tận dụng sự ủng hộ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp với các phòng ban liên bộ trí nguồn lực để đầu tư cải tạo và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng;

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Huy động nguồn lực bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

4.2. Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu tỷ lệ 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.
- Ổn định đội ngũ giáo viên, nhân viên trong năm học.
- Phấn đấu 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo Luật giáo dục 2019. Thực hiện việc nâng chuẩn đối với giáo viên.
- BGH và 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn xếp loại Khá trở lên.
- 100% đội ngũ được tập huấn chuyên môn; được tham gia bồi dưỡng trong các đợt sinh hoạt chính trị toàn ngành.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong nhà trường và tư vấn các cơ sở GDMN NCL về chính sách giáo viên.

- Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2019- 2025 (Kế hoạch số 10/KH-PGDĐT ngày 06/3/2019 của Phòng GD&ĐT).

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ, từng bước chuẩn hóa trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019; tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục có kế hoạch tham gia các lớp nâng chuẩn tại các cơ sở đào tạo có đủ điều

kiện; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tăng cường các biện pháp bảo đảm nền nếp, kỷ cương, giáo dục kỷ luật tích cực. Tập trung bồi dưỡng đội ngũ, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Tiếp tục xây dựng hình ảnh người giáo viên trách nhiệm, tâm huyết, yêu người, yêu nghề.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, ham học hỏi, yêu thích đổi mới, sáng tạo. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Triển khai thực hiện đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trên hệ thống Temis theo đúng quy định.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng nhà trường. Ban chất lượng chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ ngay tại trường và cho GV cơ sở GDMN NCL ; đảm bảo nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ bằng nhiều hình thức; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ CB, GV đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

5. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em (PCGDMNTE) 5 tuổi; chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.
- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.
- 100% giáo viên dạy lớp 5 tuổi có trình độ đạt chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục năm 2019.

- Triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

b. Giải pháp thực hiện

- Tham mưu UBND Phường An Biên xây dựng kế hoạch, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC; thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kết luận số 51-KL/TU theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi. Xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 - 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục (khi thay đổi về nhân sự), xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo phổ cập, xóa mù chữ phường; triển khai công tác điều tra phổ cập hộ gia đình phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTE 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra và kiểm tra công nhận duy trì kết quả PCGDMNTE 5 tuổi.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ họp trực tuyến.
- Triển khai chữ ký số trên hệ thống. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, giáo viên, trong trường thực hiện chữ ký số.
- Thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.
- Phấn đấu tăng tỉ lệ PHHS thanh toán không dùng tiền mặt.
- Trang website thường xuyên cập nhật thông tin, đảm bảo chất lượng
- Sản phẩm tham gia Ngày hội sáng tạo thiết bị học liệu số để bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN quận và thành phố có chất lượng.
- Trang Fanpage, Website, facebook, nhóm zalo thực hiện có hiệu quả; tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác truyền thông; hàng tuần thường xuyên cập nhật tin bài chất lượng đưa trên Website.

- Hoàn thành và nộp báo cáo theo đúng thời gian quy định. Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền, phòng học thông minh, phòng học kết nối,...), hỗ trợ giáo viên tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử,

số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của nhà trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong GDMN.

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non, chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng.

- Tham gia Ngày hội sáng tạo thiết bị học liệu số; Tổ chức chuyên đề “Ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo”

- Ứng dụng công nghệ trong tổ chức các hoạt động Làm quen Tiếng Anh cho trẻ . Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý. Khi có sự cố xảy ra cần báo cáo ngay CBQL tránh tình trạng xử lý thông tin không kịp thời, gây dư luận không tốt, ảnh hưởng đến ngành học.

7. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Vận hành trang Website của trường và khai thác trang Fanpage, facebook, nhóm zalo thực hiện công tác truyền thông về GDMN. Thường xuyên có các tin, bài được đăng tải và gửi về Phòng GD&ĐT.

- 100% nhóm, lớp xây dựng góc tuyên truyền phù hợp, đảm bảo tính thẩm mỹ; nội dung truyền thông phong phú, hình thức đa dạng.

- 100% phụ huynh tham gia phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- 100% lớp và bộ phận, tổ chức trong nhà trường có các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN; các chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non; gương người tốt việc tốt trong thực hiện chương

trình GDMN và các chính sách cho trẻ mầm non (Nghị quyết 04 thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố...)

- Chỉ đạo bộ phận phụ trách đăng tin các chuyên đề, hoạt động nổi bật, những mô hình mới, gương người tốt, việc tốt... của nhà trường đưa lên trang Fanpage ; kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục qua các trang website, Fanpage của ngành.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông. Phát huy hiệu quả việc tuyên truyền trên trang Fanpage của Đội xung kích truyền thông. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng. Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng; huy động trẻ nhà trẻ và 3, 4 tuổi đi học; thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường, lớp mầm non.

- Cán bộ, giáo viên có kỹ năng giao tiếp, trao đổi với phụ huynh hàng ngày, trong các cuộc họp, các buổi hội thảo..., kịp thời cung cấp thông tin, định hướng và xử lý thông tin đảm bảo phụ huynh thông suốt, tích cực phối hợp với nhà trường thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 2680/SGDDĐT-GDMN ngày 05/9/2024 về việc Hướng dẫn họp phụ huynh trong các cơ sở GDMN.

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn của GDMN quận và từng cơ sở giáo dục gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng

8. Công tác kiểm tra

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra kịp thời và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra tại đơn vị.

- 100% các lớp, các bộ phận trong nhà trường có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế sau khi được thanh tra, kiểm tra.

b. Giải pháp thực hiện

- Đổi mới công tác kiểm tra của Ban Kiểm tra nội bộ về việc thực hiện các quy định theo hướng hiệu quả.

- Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn tránh hình thức, bồi dưỡng hiệu quả cho đội ngũ.

- Đảm bảo công khai, minh bạch thực chất, thực hiện nghiêm túc các quy định kiểm tra

- Phối hợp với các đơn vị cơ quan liên quan, chính quyền địa phương trong kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động của các nhóm lớp độc lập tư thực.

- Giám sát đôn đốc việc thực hiện hiệu quả kết quả thanh tra, kiểm tra, có biện pháp xử lý kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào Kế hoạch hướng dẫn nhiệm vụ năm học của nhà trường, các ban chỉ đạo, tổ chuyên môn, các lớp xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

- Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo cụ thể trực tiếp hoặc qua các cuộc họp để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Các lớp
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Thúy Nga

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08/11/2024
bởi Admin Trường (31305308) – Trường MN Tân Phú